

Số: 922 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 12 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của
Dự án “Trường THCS thị trấn Bó Hạ; hạng mục: GPMB, san nền, tường rào”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 570/TTr-TNMT ngày 06/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Trường THCS thị trấn Bó Hạ; hạng mục: GPMB, san nền, tường rào” (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Thế (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại thị trấn Bó Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND huyện Yên Thế, UBND thị trấn Bó Hạ; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Thế và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CCBVMT thuộc Sở TN&MT (lưu h/s);
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TH, KTN;
 - + Công thông tin điện tử tỉnh;
 - + Lưu: VT, KTN.Bình.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ô Pích

**CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN TRƯỜNG THCS THỊ TRẦN BỐ HẠ, HẠNG MỤC: GPMB,
SAN NỀN, TƯỜNG RÀO**
(Kèm theo Quyết định số 922 /QĐ-UBND ngày 12 /9/2022 của UBND tỉnh)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Trường THCS thị trấn Bồ Hạ, hạng mục: GPMB, san nền, tường rào.

- Địa điểm thực hiện: Thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Chủ dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Thế.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

- Phạm vi: Dự án được thực hiện trên khu đất có diện tích 9.888,9 m² tại thị trấn Bồ Hạ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Quy mô, công suất của dự án:

+ San nền: Đắp đất san nền diện tích 9.888,9 m².

+ Tường chắn đất: Xây dựng tường chắn đất san nền với chiều dài khoảng 285m bằng đá hộc, vữa xi măng M100#.

+ Tường bao: Xây dựng mới tường bao quanh bằng gạch bê tông không nung.

- Diện tích sử dụng đất 9.888,9 m².

1.3. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

- Các hạng mục công trình của dự án đầu tư gồm: San nền; tường chắn đất, tường bao,...

- Hoạt động của dự án đầu tư:

+ Hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình của dự án.

+ Việc hình thành Dự án “Trường THCS thị trấn Bồ Hạ; hạng mục: GPMB, san nền, tường rào” theo đúng quy hoạch chi tiết đã duyệt nhằm thu hồi, giải phóng mặt bằng và xây tường rào bảo vệ xung quanh để giao mặt bằng sạch cho dự án xây dựng trường THCS thị trấn Bồ Hạ mới, dự kiến triển khai năm 2023. Vì vậy, trong phạm vi dự án này không đánh giá giai đoạn hoạt động.

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Theo Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022 thì Dự án có tổng diện tích đất thu hồi là 10.000m², trong đó diện tích đất trồng lúa là 7.500m². Theo báo cáo đánh giá tác động môi trường thì tổng diện tích đất thực hiện Dự án là 9.888,9 m², trong đó có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa khoảng 7.500m².

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Việc chiếm dụng đất, di dân và tái định cư: Dự án chiếm 9.888,9m² đất, trong đó: Đất trồng lúa: 7.500m²; đất giao thông là 2.213,8m² và đất thủy lợi là 175,1m².

- Hoạt động giải phóng mặt bằng: Tác động do hoạt động chuẩn bị mặt bằng: Phát quang thực vật.

- Hoạt động thi công xây dựng các hạng mục công trình, hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, máy móc thi công:

+ Bụi, khí thải phát sinh từ các nguồn sau:

++ Từ hoạt động đào đắp, san gạt mặt bằng.

++ Từ quá trình vận chuyển đất san lấp và nguyên vật liệu thi công xây dựng.

++ Từ quá trình bốc dỡ nguyên vật liệu xây dựng.

++ Từ quá trình đốt cháy nhiên liệu của máy móc, thiết bị thi công trên công trường.

+ Nước thải sinh hoạt của công nhân tham gia thi công xây dựng trên công trường; nước thải từ quá trình thi công (từ hoạt động vệ sinh dụng cụ, thiết bị thi công, nước xịt rửa bánh xe vận chuyển) và nước mưa chảy tràn trên bề mặt dự án.

+ Chất thải rắn thông thường: Từ hoạt động sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng, hoạt động phát quang thảm thực vật và chất thải rắn xây dựng phát sinh do hoạt động thi công xây dựng dự án.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh của dự án đầu tư

3.1. Nước thải, khí thải

- Nước thải:

+ Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng phát sinh khoảng 0,8 m³/ngày, thông số ô nhiễm đặc trưng là BOD₅, COD, tổng chất rắn lơ lửng (TSS), dầu mỡ động thực vật, tổng Coliforms...

+ Nước thải phát sinh từ quá trình thi công xây dựng khoảng từ 0,6 m³/ngày đến 0,75 m³/ngày với thông số ô nhiễm đặc trưng là chất rắn lơ lửng, BOD₅, COD, tổng dầu mỡ khoáng,...

- Nước mưa chảy tràn trên khu vực thi công xây dựng cuốn trôi đất đá và dầu mỡ tạo thành dòng nước ô nhiễm gây tắc hệ thống thoát nước của khu vực và ảnh hưởng tới chất lượng nước của mương nơi tiếp nhận nước mưa. Thông số ô nhiễm đặc trưng là COD, tổng chất rắn lơ lửng (TSS)...

- Bụi, khí thải:

+ Bụi phát sinh từ hoạt động đào đắp, san gạt mặt bằng dự án; từ quá trình bốc dỡ nguyên vật liệu xây dựng. Thông số ô nhiễm đặc trưng là bụi.

+ Bụi, khí thải phát sinh từ hoạt động của phương tiện vận chuyển đất san lấp và nguyên vật liệu thi công xây dựng; từ hoạt động của các máy móc, thiết bị thi công với thông số ô nhiễm đặc trưng là CO, SO₂, NO_x, bụi,...

3.2. Chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại

- Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ quá trình sinh hoạt của công nhân xây dựng khoảng 5 kg/ngày.

- Chất thải rắn thông thường từ hoạt động phát quang thảm thực vật khoảng 0,3 tấn. Thành phần chủ yếu là gốc, rễ hoa màu, cây bụi,...

- Chất thải phát sinh trong quá trình xây dựng bao vật liệu thừa, đất đá do xây dựng, nguyên vật liệu rơi vãi, phế thải, vỏ bao bì, thùng gỗ,...phát sinh khoảng 0,81 tấn/ngày.

- Chất thải nguy hại: Không phát sinh chất thải nguy hại do đặc thù công trình có ít phương tiện tham gia thi công và thời gian thi công ngắn, do vậy toàn bộ phương tiện, máy móc được sửa chữa, bảo dưỡng tại các gara bên ngoài dự án.

3.3. Tiếng ồn, độ rung

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ máy móc thiết bị, tham gia thi công, xây dựng; từ các phương tiện vận tải vận chuyển đất san lấp và nguyên vật liệu. Quy chuẩn áp dụng: QCVN 26:2010/BTNMT áp dụng đối với tiếng ồn phát sinh từ dự án, QCVN 27:2010/BTNMT áp dụng đối với độ rung phát sinh từ dự án.

3.4. Các tác động khác

- Tác động đến kinh tế - xã hội khu vực, tác động đến giao thông khu vực và trên tuyến đường vận chuyển; tác động đến trường THCS thị trấn Bồ Hạ hiện trạng,...

- Tác động do sự cố như: Sự cố bom mìn; sự cố tai nạn lao động; sự cố tai nạn giao thông; sự cố cháy nổ; sự cố ngập úng,...

4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom, xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Đối với thu gom và xử lý nước thải

* Nước thải sinh hoạt

Bố trí 01 nhà vệ sinh di động có bể chứa chất thải dung tích 1m³ đặt tại công trường xây dựng. Chủ dự án hợp đồng với đơn vị có chức năng đến hút chất thải tại bể chứa chất thải đem đi xử lý theo quy định (tần suất 03 ngày/lần hoặc khi bể chứa có dấu hiệu đầy).

* Đối với nước mưa chảy tràn:

- Thực hiện thi công cuốn chiếu, san lấp đến đâu thực hiện lu lèn đến đó, tạo rãnh đất thoát nước mưa trong và xung quanh khu vực thi công theo độ dốc tự nhiên để thu gom nước mưa tránh chảy tràn lan ra bên ngoài.

- Tạo rãnh đất thoát nước mưa tạm thời có bố trí hố lắng có kích thước 1,2mx1,5m tại phía Nam trước khi thoát vào hệ thống mương hoàn trả, định kỳ

nao vét các tuyến thoát nước mưa tránh tắc nghẽn đất đá, bùn đất trên tuyến thoát nước.

* Nước thải thi công:

- Đối với nước thải phát sinh do rò rỉ từ quá trình phối trộn vật liệu xây dựng:

+ Quy hoạch thành một khu chứa và trộn nguyên vật liệu trong suốt quá trình thi công.

+ Sử dụng tỷ lệ nước phối trộn vật liệu vừa đủ, hạn chế rò rỉ nước ra ngoài môi trường, đồng thời tiết kiệm nguồn nước

- Bố trí khoảng 02 đến 03 thùng phuy chứa nước phục vụ rửa dụng cụ xây dựng, sau đó nước này được tận dụng cho phối trộn vật liệu xây dựng hoặc đập bụi.

+ Đối với nước thải phát sinh từ hoạt động phun rửa bánh của các phương tiện vận chuyển: Vạch tuyến rãnh thoát nước tạm thời dẫn đến hố lắng tạm có dung tích 2m³ để thu gom, xử lý nước thải từ hoạt động vệ sinh bánh xe. Nước thải sau đó được tận dụng để đập bụi.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

- Thường xuyên bảo dưỡng các máy móc thiết bị, luôn để các máy móc thiết bị hoạt động trong trạng thái tốt nhất để hạn chế đến mức thấp nhất những ảnh hưởng có hại.

- Tiến hành xây tường tôn cao 03m cách ly hoàn toàn toàn khu vực thi công với khu vực tiếp giáp khu dân cư và trường học để hạn chế tác động do bụi, khí thải.

- Các phương tiện vận chuyển nguyên, vật liệu,... khi tham gia giao thông có các tấm bạt che phủ kín nhằm hạn chế tối đa các tác động do bụi rơi vãi và khuếch tán vào môi trường không khí do tác dụng của gió.

- Bố trí vòi nước phun rửa bánh xe trong khu vực dự án trước khi các phương tiện tiếp tục lưu thông trên đường.

- Trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động cần thiết cho công nhân như: Khẩu trang, mũ, ủng, quần áo bảo hộ lao động trong khi làm việc để bảo đảm sức khỏe cho người công nhân lao động.

- Bố trí xe tưới nước trên tuyến đường vận chuyển đất san lấp mặt bằng cho dự án tại những vị trí qua khu đông dân cư, trường học. Tần suất tưới nước từ 02-04 lần/ngày.

- Phun nước đập bụi trong khu vực thi công tần suất 02-04 lần/ngày.

- Thường xuyên kiểm tra và bảo trì các phương tiện vận chuyển, máy xúc, máy ủi đảm bảo tình trạng kỹ thuật tốt.

- Thường xuyên bố trí công nhân đi thu dọn đất, cát, vật liệu rơi vãi trên đường để hạn chế việc phát tán bụi ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn thông thường

* Chất thải rắn sinh hoạt: Trên công trường thi công bố trí 01 thùng rác có nắp đậy dung tích 120 lít để công nhân thải bỏ chất thải khi phát sinh. Chủ dự án sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng định kỳ đến vận chuyển mang đi xử lý hàng ngày.

* Chất thải rắn thi công, xây dựng:

- Đối với chất thải từ hoạt động phát quang thảm thực vật: Tạo điều kiện để cho các hộ dân thu gom toàn bộ cây trồng trên đất tận dụng tối đa vào các mục đích khác nhau, phần còn lại không tận dụng được, chủ đầu tư cam kết hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển xử lý theo quy định.

- Đối với chất thải phát sinh từ hoạt động thi công, xây dựng: Thực hiện phân loại và tận dụng triệt để các loại phế liệu phục vụ cho chính hoạt động xây dựng dự án:

+ Đối với các loại chất thải như sắt thép, giấy vụn, bìa carton,... sẽ bán cho các đơn vị thu mua phế liệu.

+ Đối với các loại đất, đá thừa, gạch vỡ thừa,... được thu gom và tận dụng làm vật liệu san lấp mặt bằng trong phạm vi xây dựng.

+ Đối với các chất thải không tận dụng được: Hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển, xử lý theo đúng quy định.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

- Lựa chọn các thiết bị có tiếng ồn thấp, kiểm tra sự cân bằng của các máy móc thiết bị. Kiểm tra độ mòn chi tiết và cho dầu bôi trơn thường kỳ.

- Hạn chế vận hành đồng thời các thiết bị gây ồn: Bố trí thời gian và sắp xếp các hoạt động thi công hợp lý nhằm hạn chế việc diễn ra đồng thời các hoạt động gây ồn để giảm mức ồn tổng số.

- Trang bị phương tiện bảo hộ lao động chống ồn cho công nhân làm việc ở những khu vực có tiếng ồn cao.

- Sử dụng các kết cấu đàn hồi giảm rung như hộp dầu giảm chấn, gối đàn hồi kim loại, đệm đàn hồi kim loại, gối đàn hồi cao su, đệm đàn hồi cao su,... được lắp giữa máy và bộ máy đồng thời định kỳ kiểm tra hoặc thay thế.

4.4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác

- Trước khi tiến hành san lấp tạo mặt bằng, chủ dự án tiến hành công tác khảo sát, rà phá bom mìn theo quy định của Nhà nước. Công tác khảo sát và rà phá bom mìn được thực hiện bởi các đơn vị có đủ năng lực và chuyên môn được Nhà nước quy định.

- Tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động tham gia thi công xây dựng đúng quy định. Thường xuyên nhắc nhở, giáo dục công nhân tuân thủ các quy định về an toàn lao động, sử dụng các thiết bị, phương tiện đúng quy định.

- Trang bị các dụng cụ bảo hộ lao động để hạn chế các rủi ro tai nạn lao động có khả năng xảy ra, ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động. Tăng cường kiểm tra, nhắc nhở công nhân sử dụng trang bị bảo hộ lao động khi làm việc.

- Đặt các biển cảnh báo cho người dân trong vùng biết công trường đang thi công, khu vực xe ra vào thường xuyên để người dân cảnh giác tránh gây các trường hợp tai nạn giao thông xảy ra.

- Khu vực di chuyển của các phương tiện vận chuyển và thi công dự án có đi qua sân thể dục của trường THCS thị trấn Bồ Hạ hiện tại, tiến hành xây tường tôn cao 03m và đặt đèn, biển cảnh báo để đảm bảo an toàn cho cán bộ giáo viên nhà trường và các em học sinh. Phối hợp với ban lãnh đạo trường THCS thị trấn Bồ Hạ tuyên truyền, hướng dẫn các em học sinh không đến gần khu vực này.

- Các xe tải vận chuyển nguyên liệu luôn trong tình trạng hoạt động tốt, không bị hư hỏng phanh xe, lốp xe, còi,...;

- Khi xe ra vào khu vực cần phát tín hiệu cảnh báo để người đi lại trên các tuyến đường được nghe thấy để hạn chế tốc độ và đảm bảo sự an toàn khi đang lưu thông trên đường;

- Bố trí thời gian vận chuyển hợp lý nhằm tránh các giờ cao điểm có khả năng ảnh hưởng đến giao thông chung (giờ đi làm việc, giờ tan làm, giờ đi học, tan trường...). Bố trí hợp lý thời gian, khoảng cách giữa các chuyến xe ra vào cách nhau hợp lý.

- Xây dựng nội quy phòng cháy chữa cháy và kế hoạch ứng cứu sự cố cháy nổ. Công nhân trực tiếp làm việc tại công trường sẽ được tập huấn, hướng dẫn các phương pháp phòng chống cháy nổ.

- Trang bị các phương tiện chữa cháy tại khu vực dự án (bình bột, bình CO₂, cát, hồ nước,...).

- Trong quá trình san lấp nâng cao cốt nền khu vực dự án, tiến hành đào các mương, rãnh thoát nước tạm, dẫn nước thoát ra cống thoát nước của khu vực.

- Thường xuyên kiểm tra, nạo vét các mương thoát nước tạm xung quanh khu vực dự án để hạn chế sự tắc nghẽn.

- Ưu tiên thi công hạng mục hoàn trả mương thủy lợi trước khi thực hiện san nền.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư

5.1. Giám sát môi trường không khí

- Vị trí giám sát: 01 vị trí tại khu vực công trường xây dựng;

- Thông số giám sát: Bụi lơ lửng tổng số (TSP), SO₂, NO₂, CO, độ rung, tiếng ồn.

- Tần suất giám sát: 01 lần trong thời gian xây dựng.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2013/BTNMT, QCVN 26:2010/BTNMT, QCVN 27:2010/BTNMT.

Các tiêu chuẩn, quy chuẩn được sử dụng để so sánh đánh giá chất lượng môi trường trong chương trình giám sát nêu trên là những tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành phù hợp với thời điểm quan trắc, giám sát theo quy định.

6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường

- Thực hiện trách nhiệm của chủ dự án đầu tư theo quy định tại Điều 37 Luật bảo vệ môi trường, Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và các quy định khác về trách nhiệm của chủ dự án sau khi báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt kết quả thẩm định trước khi đưa dự án vào hoạt động chính thức theo quy định.

- Thực hiện đúng các giải pháp bảo vệ môi trường đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt kết quả thẩm định, tổ chức thu gom, xử lý toàn bộ các loại chất thải thi công và chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động đảm bảo an toàn và vệ sinh môi trường;

- Thực hiện các biện pháp giảm thiểu ô nhiễm khí thải, nước thải và tiếng ồn đảm bảo các quy định về an toàn và vệ sinh môi trường.

- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về ứng cứu sự cố và các quy định khác của pháp luật trong toàn bộ các hoạt động của dự án;

- Trong quá trình thực hiện nếu dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt kết quả thẩm định, chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của cơ quan phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường;

- Các nội dung khác: Chi tiết tại Tờ trình số 570/TTr-TNMT ngày 06/9/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường và nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án.